



Cho trước một mảng các số nguyên. Lần lượt có 3 dạng thao tác sau

- Nếu nhập một số nguyên dương (gọi là số A): Xét nếu mảng dưới 100.000 phần tử thì thêm phần tử ở sau của mảng. Ngược lại, không thêm phần tử.
- Nếu nhập số -1: Xóa hết các phần tử lớn nhất của mảng hiện thời.
- Nếu nhập số -2: In số phần tử hiện thời của mảng. Xuất giá trị các phần tử giảm dần và dừng chương trình.

INPUT

Nhập lần lượt bằng tay các số nguyên (nhỏ hơn 32000). Dừng thao tác khi nhập -2

OUTPUT

Dòng đầu tiên là số lượng phần tử của mảng.

Các dòng còn lại là mảng đã sắp xếp theo thứ tự giảm dần

VÍ DU

Input Ouput

- 1 11
- 3 9
- 5 7
- 2 5
- 2 4
- -1 3
- 7 3
- 8 3
- -1 2
- 5 2

1 1

3

3

4

-2

4. Search and Sort (Intermediate.Homework) \square

15 problems with a total score of 1500

#	Problem	Score
1	[Search & Sort] Binary Search 2 (easy)	100
2	[Search & Sort] Find MEX (easy)	100
3	[Search & Sort] Kiểm kê 1 (easy)	100
4	[Search & Sort] Trộn 2 mảng tăng dần 2 (easy)	100
5	[Search & Sort] Point 2D (easy)	100
6	[Search & Sort] Update an array (easy)	100
7	[Search & Sort] Sort với số phép gán ít nhất (easy)	100
8	[Search & Sort] Online sorting (*).	100
9	[Search & Sort] Sort không so sánh (**)	100
10	[Search & Sort] Memories (**)	100

sitenametobereplace

11	[Search & Sort] Canarium (**)	100
12	[Search & Sort] Wall (**)	100
13	[Search & Sort] Arranging coin (**)	100
14	[Search & Sort] Valid anagram (**)	100
15	[Search & Sort] h-index (**)	100

